

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phan Thị Mừng (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QNH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;
Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ tụng hành chính số 93/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét Đơn khiếu nại ghi ngày 03 tháng 5 năm 2024 (ghi nhầm năm 2023) của bà Phan Thị Mừng, trú tại 149 Bà Triệu, phường Xuân Phú (nay là phường Võ Dạ), thành phố Huế;

Theo Báo cáo số 3024/BC-SNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Mừng; Công văn số 844/UBND-HĐTV ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo thành phố với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Nội dung khiếu nại: Khiếu nại Quyết định số 2330/QĐ-CTUB ngày 04/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Huế (cũ) về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phan Thị Mừng vì cho rằng việc UBND thành phố Huế (cũ) phê duyệt Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 giữ nguyên giá trị bồi thường về quyền sử dụng đất theo đơn giá năm 2011 cho gia đình Bà là không đúng.

Bà Phan Thị Mừng yêu cầu bồi thường giá trị về quyền sử dụng đất cho gia đình Phan Thị Mừng và một phần giá trị quyền sử dụng đất gia đình Bà được hưởng trong di sản thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền (bố mẹ chồng bà Phan Thị Mừng) theo giá đất tại thời điểm năm 2023 (thời điểm UBND thành phố Huế (cũ) phê duyệt Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu

Vụ việc khiếu nại của bà Phan Thị Mừng đã được Chủ tịch UBND thành phố Huế (cũ) ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2330/QĐ-CTUB ngày 04/4/2024 với nội dung: không công nhận nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Mừng.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

3.1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng thửa đất thu hồi

Phần đất bà Phan Thị Mừng đang khiếu nại hiện tọa lạc tại 149 Bà Triệu, phường Xuân Phú (nay là phường Vỹ Dạ), thành phố Huế nguyên trước đây theo bản đồ địa chính lập năm 1996 (được UBND phường Xuân Phú xác nhận và Sở Địa chính phê duyệt năm 1997), là một phần trong thửa đất số 71, tờ bản đồ số 28, diện tích 851,2m² của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền. Sau đó, ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền lập thủ tục tách thửa, cho tặng con là ông, bà Trương Văn Khôi – Phan Thị Mừng.

Trên cơ sở đó, ông bà Quân – Hiền và ông, bà Khôi – Mừng lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*viết tắt là Giấy chứng nhận*). Ngày 05/6/1997 UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) cấp giấy chứng nhận cho ông, bà Trương Văn Khôi - Phan Thị Mừng đối với thửa đất T71 (tr. ra), tờ bản đồ số 28, diện tích 491m², mục đích sử dụng đất ở. Năm 1998 ông Trương Văn Khôi chết, không để lại di chúc.

Còn thửa đất của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận vào ngày 18/9/1997 đối với thửa đất T71 (tr. ra), tờ bản đồ số 28, diện tích 350m², loại đất ở và vườn. Quá trình sử dụng, năm 2000 bà Lê Thị Hiền chết, đến năm 2003 ông Trương Văn Quân chết và đều không để lại di chúc.

Tuy nhiên đến năm 2004, do đặc lập Bản đồ địa chính khu đất thực hiện Dự án xây dựng đường ra sông Phát Lát, hai thửa đất đã cấp giấy chứng nhận nêu trên được đo chung với nhau thành một thửa và chia ra thành hai phần: phần đất thu hồi có số thửa T62, diện tích 94,2m² và phần đất còn lại có số thửa T61, diện tích 756,3m². Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện chủ sử dụng thửa T62 là Trương Văn Đán.

Năm 2006, thực hiện Dự án nâng cấp đường Bà Triệu, thửa đất ông, bà Khôi - Mừng và thửa đất ông, bà Quân – Hiền bị thu hồi với tổng diện tích 16m² và được bồi thường về đất và tài sản với tổng giá trị 114.624.000 đồng.

Đến năm 2023, để có cơ sở điều chỉnh quyết định thu hồi đất đối với gia đình bà Mừng khi thực hiện Dự án xây dựng đường ra sông Phát Lát (viết tắt là Dự án), cơ quan đo đạc đã đo đạc lập lại Bản đồ địa chính khu đất, trong đó thửa đất của ông, bà Khôi – Mừng có số thửa 81, diện tích 491m², diện tích thu hồi 44,4m²; thửa đất của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền có số thửa 62-1, diện tích 373,4m², diện tích thu hồi 49,8m². Tổng diện tích thu hồi của 02 thửa: 94,2m².

3.2. Quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ thực hiện Dự án từ năm 2004 đến năm 2011

Dự án đầu tư xây dựng đường ra sông Phát Lát được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 05/3/2004. Dự án trên được chia ra làm 02 giai

đoạn, trong đó thửa đất bà Mừng đang khiếu nại thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án giai đoạn 2. Thửa đất của ông, bà Khôi – Mừng và thửa đất của ông, bà Quân – Hiền có tổng diện tích bị thu hồi 94,2m².

Qua kết quả kiểm kê, thẩm định điều kiện đền bù về đất và Công văn số 5256/UBND-ĐC ngày 16/11/2011 của UBND tỉnh cho phép áp dụng đơn giá bồi thường năm 2011, UBND thành phố (cũ) có Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất cho hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi. Trong đó, ông Trương Văn Đán được điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất phần diện tích 94,2m² nêu trên với tổng giá trị 1.054.548.000 đồng; đơn giá bồi thường về đất 11.000.000 đồng/m².

Ngày 27/12/2011, UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định số 7427/QĐ-UBND thu hồi diện tích đất 94,2m² của ông Trương Văn Đán đang sử dụng tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 28, bản đồ địa chính, tọa lạc tại phường Xuân Phú, thành phố Huế.

Ngày 17/01/2012, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố (viết tắt Hội đồng bồi thường) tiến hành chi trả số tiền 1.054.548.000 đồng cho ông Trương Văn Đán.

3.3. Quá trình khiếu kiện dân sự

Năm 2012, các ông Trương Văn Đán, Trương Văn Quang và các bà Trương Thị Nhon, Trương Thị Vinh Hòa có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh về tranh chấp quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại 149 Bà Triệu, phường Xuân Phú, yêu cầu Tòa án xác nhận quyền sử dụng đất mà UBND tỉnh đã cấp giấy chứng nhận cho ông, bà Khôi - Mừng vào ngày 05/6/1997 với diện tích 491m² là tài sản chung của ông, bà Quân - Hiền để lại cho các đồng thừa kế.

Ngày 28/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh có Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST về việc tranh chấp quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất, trong đó tuyên xử: không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xác nhận ngôi nhà và quyền sử dụng đất tọa lạc tại 149 Bà Triệu, thành phố Huế là của ông, bà Trương Văn Khôi – Phan Thị Mừng.

Sau đó nguyên đơn không đồng ý và tiếp tục kháng cáo, đã được Tòa án nhân dân cấp cáo thụ lý giải quyết, đến ngày 07/11/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Bản án dân sự phúc thẩm số 160/2018/DS-PT chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Trương Văn Đán, ông Trương Văn Quang, bà Trương Thị Nhon, bà Trương Thị Vinh Hoà, xác định nhà và đất tại thửa đất T71 (tr.ra), tờ bản đồ số 28, diện tích 491m² tọa lạc tại 149 Bà Triệu, phường Xuân Phú mà UBND tỉnh đã cấp cho ông, bà Khôi – Mừng là thuộc quyền sử dụng, sở hữu chung của những người thừa kế hợp pháp của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền. Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trên cơ sở đó, ngày 03/4/2019, UBND tỉnh có Quyết định số 849/QĐ-UBND về việc huỷ bỏ Quyết định cấp giấy chứng nhận cho ông, bà Trương Văn Khôi – Phan Thị Mừng. Theo biên bản làm việc ngày 15/5/2019 giữa Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Huế với các ông, bà Trương Văn Đán, Trương Văn Quang, Trương Thị Vinh Hòa thì bà Phan Thị Mừng không giữ bản

chính Giấy chứng nhận của ông, bà Khôi – Mừng mà thực tế do các ông, bà Trương Văn Đán, Trương Văn Quang, Trương Thị Vinh Hòa giữ và các Ông, Bà này đồng ý nộp lại để Sở Tài nguyên và Môi trường thu hồi theo Thông báo số 50/TNMT-VPĐK ngày 25/4/2019.

Đến ngày 10/8/2020, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có Quyết định giám đốc thẩm số 42/2020/DS-GĐT, trong đó hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 60/2018/DS-PT ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 28/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh. Như vậy, Tòa án nhân dân tối cao đã công nhận quyền sử dụng đất thửa đất T71 (Tr. ra), tờ bản đồ số 28, diện tích 491m² cho ông, bà Trương Văn Khôi – Phan Thị Mừng.

3.4. Quá trình khiếu nại, khiếu kiện hành chính

Ngày 01/6/2012, bà Phan Thị Mừng gửi đơn khiếu nại đến UBND thành phố Huế (cũ) về việc chỉ trả tiền bồi thường không đúng đối tượng. UBND thành phố (cũ) đã chuyển đơn đến Hội đồng bồi thường xem xét trả lời.

Ngày 29/6/2012, Hội đồng bồi thường có Công văn số 445/CV-HĐBT trả lời bà Phan Thị Mừng với nội dung: Tại bản đồ thu hồi, thửa đất T62 có diện tích 94,2m² do ông Trương Văn Đán làm thủ tục kê khai về nguồn gốc và được UBND phường Xuân Phú xác nhận. Trên cơ sở đó, ông Trương Văn Đán đã được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi 94,2m² đất ở. Ông Trương Văn Đán đã nhận tiền bồi thường.

Sau đó, bà Phan Thị Mừng có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Huế về yêu cầu hủy Quyết định số 7427/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố Huế (cũ) và tuyên hủy một phần Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 của UBND thành phố Huế (cũ) về việc thu hồi đất và bồi thường khi thu hồi đất và đã được Tòa án nhân dân thành phố thụ lý số 10/2012/TLST-HC ngày 31/8/2012.

Tuy nhiên do việc giải quyết vụ án hành chính phụ thuộc vào kết quả của việc giải quyết vụ án dân sự mà Tòa án nhân dân tỉnh đang thụ lý nên ngày 15/4/2013, Tòa án nhân dân thành phố có Quyết định số 01/2013/QĐST-HC tạm đình chỉ giải quyết vụ án hành chính, đợi chờ kết quả giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh.

Căn cứ Bản án dân sự phúc thẩm số 160/2018/DS-PT nêu trên, ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố có Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST về việc khởi kiện của bà Phan Thị Mừng yêu cầu hủy quyết định hành chính về thu hồi đất và phê duyệt bồi thường, hỗ trợ của UBND thành phố (cũ) với nội dung tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Mừng hủy Quyết định số 7427/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố (cũ) về thu hồi đất và hủy mục số 5 của Phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản tại Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2012 của UBND thành phố (cũ).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Mừng về việc đề nghị UBND thành phố (cũ) và Hội đồng bồi thường có trách nhiệm giải quyết

việc bồi thường hỗ trợ tiền khi thu hồi đất và tài sản trên diện tích đất 94,2m² (trong đó diện tích của gia đình bà Mừng khoảng 40m²).

Không đồng ý với Bản án hành chính sơ thẩm nêu trên, UBND thành phố (cũ) đã có đơn kháng cáo tại Tòa án nhân dân tỉnh. Ngày 05/3/2020, Tòa án nhân dân tỉnh có Bản án hành chính phúc thẩm số 01/2020/HC-PT, trong đó nhận định việc Toà án cấp sơ thẩm tuyên huỷ toàn bộ Quyết định số 7427/QĐ-UBND và Mục 5 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND là không đúng, sẽ gây khó khăn cho việc triển khai, tổ chức thi hành các quyết định hành chính về thu hồi đất và phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ hiện nay. Bản án đã tuyên xử: chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố Huế (cũ), sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố. Hủy một phần Quyết định số 7427/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố (cũ) về tên đối tượng bị thu hồi đất và hủy một phần mục 5 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2012 của UBND thành phố (cũ) về tên đối tượng được bồi thường về đất, tài sản trên đất của UBND thành phố Huế (cũ). Kiến nghị UBND thành phố (cũ) điều chỉnh lại Mục đối tượng bị thu hồi đất tại Quyết định số 7427/QĐ-UBND và đối tượng được bồi thường, hỗ trợ tại mục 5 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND đúng theo quy định của pháp luật. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

3.5. Về điều chỉnh tên đối tượng thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ lần thứ nhất và thu hồi lại tiền bồi thường đã chi trả cho ông Trương Văn Đán

Căn cứ Bản án hành chính phúc thẩm số 01/2020/HC-PT nêu trên, ngày 09/6/2020, UBND thành phố Huế (cũ) có Quyết định số 2992/QĐ-UBND về điều chỉnh tên đối tượng thu hồi đất tại Quyết định số 7427/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố Huế (cũ); đồng thời có Quyết định số 2993/QĐ-UBND về điều chỉnh tên đối tượng được bồi thường, hỗ trợ tại mục 5 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 của UBND thành phố (cũ) từ ông Trương Văn Đán thành các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền.

Ngày 09/12/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Huế (cũ) đã lập phiếu thu đối với ông Trương Văn Đán để thu hồi số tiền 1.054.548.000 đồng do điều chỉnh tên đối tượng bị thu hồi đất theo Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 nêu trên và đã nộp số tiền này vào Kho bạc nhà nước tỉnh (nay là Kho bạc nhà nước thành phố) theo phiếu chi lập ngày 14/12/2020. Ngoài số tiền vừa nêu, Trung tâm không thu thêm khoản tiền nào khác từ ông Trương Văn Đán.

3.6. Về điều chỉnh tên đối tượng thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ lần thứ hai.

Thực hiện Quyết định giám đốc thẩm số 42/2020/DS-GĐT 10/8/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, qua kết quả đo đạc xác định diện tích, tài sản bị ảnh hưởng bởi Dự án đối với thửa đất của ông, bà Khôi – Mừng và ông, bà Quân – Hiền, ngày 13/11/2023, UBND thành phố Huế (cũ) ban hành Quyết định số 10198/QĐ-UBND điều chỉnh tên đối tượng bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản tại Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 09/6/2020, trong đó:

- Bồi thường đất ở cho bà Phan Thị Mừng và các đồng thừa kế của ông Trương Văn Khôi diện tích 44,4m² với số tiền 488.400.000 đồng;

- Bồi thường về đất ở diện tích 49,8m² và toàn bộ tài sản bị ảnh hưởng cho các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền với số tiền 566.148.000 đồng.

Tại Điều 3 của Quyết định số 10198/QĐ-UBND nêu: các nội dung khác của Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND thành phố (cũ) không trái với quyết định này được giữ nguyên.

Cùng ngày 13/11/2023, UBND thành phố (cũ) có Quyết định số 10199/QĐ-UBND điều chỉnh tên đối tượng thu hồi diện tích 94,2m² do các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền sử dụng diện tích 49,8m² (thuộc thửa đất thu hồi số 62-1); bà Phan Thị Mừng và các đồng thừa kế của ông Trương Văn Khôi đang sử dụng diện tích 44,4m² (thuộc thửa đất thu hồi 81) thuộc thửa đất số 128, 129, tờ bản đồ số 28 (bản đồ địa chính), tọa lạc tại phường Xuân Phú, thành phố Huế.

3.7. Quá trình khiếu nại và giải quyết

Ngày 06/12/2023, bà Phan Thị Mừng có đơn khiếu nại Quyết định số 10199/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của UBND thành phố Huế (cũ).

Ngày 28/12/2023, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Huế tổ chức làm việc với bà Mừng để xác định nội dung khiếu nại. Qua làm việc, Phòng đã xác định lại nội dung khiếu nại Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của UBND thành phố Huế (cũ) liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ về giá đất khi nhà nước thu hồi. Cụ thể: Yêu cầu UBND thành phố (cũ) bồi thường giá trị quyền sử dụng đất cho gia đình bà Mừng và một phần Bà được hưởng trong di sản thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền theo giá trị tại thời điểm năm 2023.

Qua kết quả xác minh, họp hội đồng tư vấn và tổ chức đối thoại, ngày 04/4/2024, Chủ tịch UBND thành phố (cũ) có Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2330/QĐ-CTUB với nội dung không công nhận đơn khiếu nại của bà Phan Thị Mừng.

Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố (cũ), bà Phan Thị Mừng tiếp tục có đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại về tổ chức đối thoại, ngày 18/7/2025, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường được sự phân công của Chủ tịch UBND thành phố Huế đã cùng các ban ngành có liên quan tổ chức gặp gỡ, đối thoại với bà Phan Thị Mừng để làm rõ nội dung, yêu cầu của người khiếu nại. Tại buổi đối thoại, sau khi nghe các ngành có liên quan phân tích, giải thích các quy định của pháp luật liên quan, bà Phan Thị Mừng không rút đơn khiếu nại, không cung cấp thêm được chứng cứ, tình tiết gì mới và vẫn giữ nguyên nội dung khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Huế (cũ) nay là Chủ tịch UBND phường Vỹ Dạ.

V. Kết luận

Về khiếu nại yêu cầu bồi thường giá trị về quyền sử dụng đất cho gia đình Phan Thị Mừng và một phần giá trị quyền sử dụng đất gia đình Bà được hưởng trong di sản thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền (bố mẹ chồng bà Phan Thị Mừng) theo giá đất năm 2023.

- Về tư cách khiếu nại của bà Phan Thị Mừng liên quan đến di sản thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền (bố mẹ chồng bà Phan Thị Mừng).

Qua xác minh, năm 1998 ông Trương Văn Khôi (chồng bà Phan Thị Mừng) chết, không để lại di chúc. Đến năm 2000, bà Lê Thị Hiền chết, năm 2003 ông Trương Văn Quân chết và đều không để lại di chúc. Như vậy, ông Trương Văn Khôi chết trước ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền. Căn cứ quy định tại Điều 652 Bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định về thừa kế thế vị “*Trường hợp con của người để lại di sản chết trước hoặc cùng một thời điểm với người để lại di sản thì cháu được hưởng phần di sản mà cha hoặc mẹ của cháu được hưởng nếu còn sống; ...*” thì bà Phan Thị Mừng (vợ ông Trương Văn Khôi) không phải là thừa kế thế vị và Bà cũng không có giấy ủy quyền của những người có liên quan nên Bà không có tư cách khiếu nại yêu cầu giải quyết phần quyền được hưởng trong di sản thừa kế của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền.

- Về khiếu nại yêu cầu bồi thường giá trị về quyền sử dụng đất cho gia đình bà Phan Thị Mừng theo giá đất năm 2023

Qua kết quả xác minh cho thấy thửa đất của ông, bà Trương Văn Khôi – Phan Thị Mừng tọa lạc tại 149 Bà Triệu, phường Võ Dạ và thửa đất của ông, bà Trương Văn Quân – Lê Thị Hiền tọa lạc tại 149A Bà Triệu, phường Võ Dạ đều đã được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận vào năm 1997.

Khi thực hiện Dự án xây dựng đường ra sông Phát Lát giai đoạn 2 thì thửa đất của ông, bà Khôi – Mừng và thửa đất của ông, bà Quân – Hiền bị thu hồi với tổng diện tích 94,2m². Tuy nhiên ngày 23/12/2011, UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định số 7387/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất đối với phần diện tích thu hồi trên cho ông Trương Văn Đán với số tiền 1.054.548.000 đồng; trong đó đơn giá bồi thường về đất là 11.000.000 đồng/m². Đồng thời, ngày 27/12/2011, UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định số 7427/QĐ-UBND thu hồi diện tích đất 94,2m² của ông Trương Văn Đán đang sử dụng tại thửa đất số 71, tờ bản đồ địa chính số 28, tọa lạc tại phường Xuân Phú, thành phố Huế. Nên bà Phan Thị Mừng đã có khởi kiện hành chính đối với hai Quyết định nêu trên.

Bên cạnh đó, các ông Trương Văn Đán, Trương Văn Quang và các bà Trương Thị Nhơn, Trương Thị Vinh Hoà có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh về tranh chấp quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đối với thửa đất T71 (tr.ra), tờ bản đồ số 28, diện tích 491m² mà UBND tỉnh đã cấp giấy chứng nhận cho ông, bà Khôi – Mừng năm 1997.

Do việc giải quyết vụ án hành chính phụ thuộc vào kết quả của việc giải quyết vụ án dân sự nên sau khi Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Bản án dân sự phúc thẩm số 160/2018/DS-PT ngày 07/10/2018 xác định thửa đất T71

nêu trên thuộc quyền sử dụng của ông, bà Quản – Hiền thì Tòa án nhân dân thành phố Huế tiến hành xét xử và có Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 11/11/2019 tuyên hủy Quyết định số 7427/QĐ-UBND và mục 5 của phương án điều chỉnh bồi thường hỗ trợ kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho ông Trương Văn Đán.

Không đồng ý với Bản án hành chính sơ thẩm nêu trên, UBND thành phố (cũ) đã có đơn kháng cáo tại Tòa án nhân dân tỉnh. Ngày 05/3/2020, Tòa án nhân dân tỉnh có Bản án hành chính phúc thẩm số 01/2020/HC-PT với nhận định việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên hủy toàn bộ Quyết định số 7427/QĐ-UBND và Mục 5 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND là không đúng, sẽ gây khó khăn cho việc triển khai, tổ chức thi hành các quyết định hành chính về thu hồi đất và phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ hiện nay; và đã tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố Huế (cũ), sửa Bản án hành chính số 01/2019/HC-ST của Tòa án nhân dân thành phố Huế. Hủy một phần Quyết định số 7427/QĐ-UBND về tên đối tượng bị thu hồi đất và hủy một phần mục 5 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND về tên đối tượng được bồi thường, hỗ trợ. Kiến nghị UBND thành phố (cũ) điều chỉnh lại Mục đối tượng bị thu hồi đất tại Quyết định số 7427/QĐ-UBND và đối tượng được bồi thường, hỗ trợ tại mục 5 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND đúng theo quy định của pháp luật. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Do đó, ngày 09/6/2020, UBND thành phố Huế (cũ) có Quyết định số 2992/QĐ-UBND về điều chỉnh tên đối tượng thu hồi đất tại Quyết định số 7427/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố Huế (cũ); đồng thời có Quyết định số 2993/QĐ-UBND về điều chỉnh tên đối tượng được bồi thường, hỗ trợ tại mục 5 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 của UBND thành phố (cũ) từ ông Trương Văn Đán thành các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quản – Lê Thị Hiền. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (cũ) đã thu hồi lại số tiền 1.054.548.000 đồng đã chi trả cho ông Trương Văn Đán và đã nộp vào Kho bạc nhà nước tỉnh. Ngoài số tiền vừa nêu, Trung tâm không thu thêm khoản tiền nào khác từ ông Trương Văn Đán.

Đến ngày 10/8/2020, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có Quyết định giám đốc thẩm số 42/2020/DS-GĐT hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 160/2018/DS-PT ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 28/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh. Theo đó, UBND thành phố Huế (cũ) ban hành Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 điều chỉnh tên đối tượng bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản tại Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 09/6/2020, trong đó: bồi thường đất ở cho bà Phan Thị Mừng và các đồng thừa kế của ông Trương Văn Khôi diện tích 44,4m² và bồi thường về đất ở diện tích 49,8m² cho các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quản – Lê Thị Hiền và giữ nguyên đơn giá bồi thường về đất năm 2011.

Đồng thời, UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định số 10199/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 điều chỉnh tên đối tượng bị thu hồi, cụ thể thu hồi diện tích 94,2m² do các đồng thừa kế của ông, bà Trương Văn Quản – Lê Thị Hiền sử

dụng diện tích 49,8m² (thuộc thửa đất thu hồi 62-1); bà Phan Thị Mừng và các đồng thừa kế của ông Trương Văn Khôi đang sử dụng diện tích 44,4m² (thuộc thửa đất thu hồi số 81) thuộc thửa đất số 128, 129, tờ bản đồ số 28 (bản đồ địa chính), tọa lạc tại phường Xuân Phú, thành phố Huế (nay là phường Võ Dạ, thành phố Huế).

Như vậy, Bản án hành chính phúc thẩm số 01/2020/HC-PT ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án và chỉ tuyên hủy một phần Quyết định số 7427/QĐ-UBND về **tên đối tượng** bị thu hồi đất và hủy một phần mục 5 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 7387/QĐ-UBND về **tên đối tượng** được bồi thường, hỗ trợ.

Theo quy định Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 tại khoản 1 Điều 23 quy định về Bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định của Tòa án: “*Bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật phải được thi hành và phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải nghiêm chỉnh chấp hành*” và tại Điều 55 quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự “*...Chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật...*” thì UBND thành phố Huế (cũ) đã nghiêm túc chấp hành Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên là điều chỉnh **tên đối tượng** thu hồi đất và **tên đối tượng** được bồi thường, hỗ trợ, những nội dung còn lại của Quyết định thu hồi đất và phê duyệt bồi thường trước đó được giữ nguyên. Do đó, khi các bản án, quyết định của Tòa án về dân sự tuyên xử có sự thay đổi về đối tượng sử dụng đất thì chấp hành Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên, UBND thành phố (cũ) đã điều chỉnh lại tên đối tượng cho đúng thực tế sử dụng đất. Vì vậy, việc UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 điều chỉnh tên đối tượng bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản tại Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 và giữ nguyên đơn giá bồi thường về đất vào năm 2011 và việc Chủ tịch UBND thành phố (cũ) ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2330/QĐ-CTUB ngày 04/4/2024 không giải quyết nội dung khiếu nại của bà Mừng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật. Nên việc bà Phan Thị Mừng khiếu nại yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất theo giá đất vào năm 2023 cho gia đình Bà là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 2330/QĐ-CTUB ngày 04/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Huế (cũ), nay là Chủ tịch UBND phường Võ Dạ về giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Phan Thị Mừng là đúng.

Điều 2. Yêu cầu bà Phan Thị Mừng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 2330/QĐ-CTUB ngày 04/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Huế (cũ) về giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Phan Thị Mừng và Quyết định số 10198/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của UBND thành phố Huế (cũ) về việc điều chỉnh tên đối tượng bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất tại Quyết định và phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND thành phố Huế (cũ).

Điều 3. Trong thời hạn pháp luật quy định kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu bà Phan Thị Mừng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của UBND thành phố thì bà Phan Thị Mừng có quyền khởi kiện UBND thành phố tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND phường Võ Dạ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và bà Phan Thị Mừng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- BQLDA ĐTXD KV1;
- Các PCVP và các CV: ĐC, GPMB, NC; CTTĐT (để đăng tải);
- Lưu: VT, BTCD, hồ sơ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương